

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2024/HS-ST**

Ngày: 29/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Lê Văn Trung**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Viết Xứng**
Bà Nguyễn Thị Tiên

Thư ký phiên tòa: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2024/HSST ngày 04/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Chu Minh H** (tên gọi khác: HM), sinh năm 2002; tại Bình Phước; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng H, sinh năm: Không xác định được năm sinh và bà Chu Thị Th, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ 29, khu phố Thắng Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 07/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước, có mặt tại phiên tòa.

2. **Huỳnh Phú D**, sinh năm 2001; tại Bình Phước; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1966; Nơi đăng ký thường trú: Đường 423/6, đường Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: khu phố Thắng Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 10/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 19/01/2023, chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

+ Ngày 06/3/2023, bị Công an thị trấn Tân Phú xử phạt hành chính bằng hình thức

cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 10/3/2020, bị Công an thị trấn Tân Phú xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 06/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: **Anh Vũ Duy Ngọc L**, sinh năm 2008

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại: **Bà Hoàng Thị T**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bà **Vũ Thị Hải Anh** – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bình Phước.

(Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Ông Huỳnh Văn S**, sinh năm 1970; địa chỉ: đường 423/6, đường Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/12/2023, Chu Minh H mượn điện thoại của Nguyễn Anh Tú Ng là bạn gái Huỳnh Phú D đem đi cầm cố cho Chu Văn T tại khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 17 giờ ngày 03/12/2023, D nói H đi chuộc điện thoại về cho Ng thì H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 59D - 357.77 chở D đi mượn tiền nhưng không được nên H nảy sinh ý định giật điện thoại của người đi đường, bán lấy tiền để chuộc điện thoại cho Ng và rủ D cùng thực hiện thì D đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS 59D - 357.77 chở D đi trên đường Phú Riềng Đỏ phía trước Công an huyện Đồng Phú phát hiện Vũ Duy Ngọc D, sinh ngày 05/02/2008 đang điều khiển xe mô tô BKS 93MA - 018.68 chạy về hướng đường Phạm Ngọc Thạch, tay trái đang cầm 01 điện thoại nên H điều khiển xe mô tô bám theo. Khi đến ngã tư giao nhau với đường Phạm Ngọc Thạch, D điều khiển xe rẽ phải về hướng cầu Bà Mụ thì D điều khiển xe mô tô để H ngồi sau tìm cơ hội giật điện thoại của D. Khi đi đến gần cầu Bà Mụ, D điều khiển xe mô tô áp sát bên trái xe mô tô của D, H dùng tay phải giật điện thoại của D rồi nhanh chóng tẩu thoát và chạy về nhà Hiếu. Sau đó, H tháo sim điện thoại của D vứt bỏ và chở D đến gặp T cầm cố điện thoại chiếm đoạt của D cho T được 1.000.000 đồng. Sau khi trừ số tiền lấy điện thoại cho Ng và tiền mở khóa mật khẩu điện thoại chiếm đoạt của D thì Tuyến đưa lại cho H 50.000 đồng. Sau đó, H đưa điện thoại trả lại cho Ng, còn 50.000 đồng H tiêu xài hết. Ngày 04/12/2023, Vũ Duy Ngọc D đã đến Công an thị trấn Tân Phú trình báo sự việc. Quá trình điều tra, Chu Minh H và Huỳnh Phú D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 02 ngày 08/01/2024, của Hội đồng định giá trong tố

tụng hình sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, chủng loại Samsung Galaxy A12, màu đen trị giá 3.120.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 03/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân (Viện KSND) huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Chu Minh H và Huỳnh Phú D về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Chu Minh H và Huỳnh Phú D phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Phú D từ 05 đến 06 năm tù.

- Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chu Minh H từ 04 đến 05 năm tù.

Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với các bị cáo và kết luận đối với vụ án, các bị cáo Chu Minh H, Huỳnh Phú D không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện KSND huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Chu Minh H, Huỳnh Phú D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 53/CTr-VKS ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án, đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 03/12/2023, Chu Minh H và Huỳnh Phú D có hành vi điều khiển xe mô tô BKS 59D3 - 357.77 cướp giật 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen trị giá 3.120.000 đồng của Vũ Duy Ngọc Dương, sinh ngày 05/02/2008 tại khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Hành vi các bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo dùng thủ đoạn nguy hiểm và phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi mà các bị cáo Chu Minh H và Huỳnh Phú D thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác, có thể gây ra những hậu quả rất nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Các bị cáo Chu Minh H, Huỳnh Phú D phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức được việc dùng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác, có thể gây ra những hậu quả rất nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại và sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân mà các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Xét cần phải xử các bị cáo mức án nghiêm, tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Chu Minh H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Huỳnh Phú D cùng thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Đồng thời là người thực hành tích cực, trực tiếp giật điện thoại của người bị hại; sau khi giật được điện thoại chủ động đi cầm điện thoại với giá 1.000.000 đồng. Do đó, bị cáo Chu Minh H phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo Huỳnh Phú D.

Bị cáo Huỳnh Phú D đồng phạm với vai trò là người thực hành, khi được Chu Minh H rủ thực hiện hành vi cướp giật tài sản thì bị cáo đã đồng ý; khi phát hiện người bị hại đang lưu thông trên đường, bị cáo là người điều khiển xe áp sát tạo điều kiện cho bị cáo Hiếu thực hiện hành vi cướp giật điện thoại của người bị hại. Bị cáo Huỳnh Phú D có 01 tiền án về tội nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt về nhiều hành vi vi phạm pháp luật, thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức tu dưỡng đạo đức, thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Do đó, bị cáo Huỳnh Phú D phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Chu Minh H, Huỳnh Phú D thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Huỳnh Phú D được người bị hại làm đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Chu Minh H, Huỳnh Phú D phạm tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" và "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, đối với bị cáo Huỳnh Phú D là người thực hành, không phải là người khởi xướng, rủ rê người khác phạm tội, được gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên khi quyết định hình phạt cần giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xử lý vật chứng vụ án và các vấn đề khác có liên quan:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario màu trắng BKS 59D3 - 357.77 là tài sản của bị cáo Huỳnh Phú D, được ông Huỳnh Văn S cho bị cáo tiền để mua làm phương tiện đi lại, bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 áo sơ mi vải dài tay, màu trắng; 01 quần vải lưng, màu đen; 01 đôi dép màu xám; 01 khẩu trang màu đen; 01 áo khoác vải màu đen; 01 quần jean màu đen; 01 đôi dép màu đen là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Chu Văn T là người cầm cố điện thoại do Chu Minh H và Huỳnh Phú D cướp giật được nhưng không biết tài sản là do phạm tội mà có, Viện KSND huyện Đồng Phú không đề nghị xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy S9, màu đen; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen đã được Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

[9] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về quy mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Chu Minh H và Huỳnh Phú D phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38; 50; 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Chu Minh H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2023.

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Phú D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2023.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario màu trắng BKS 59D3 - 357.77.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi vải dài tay, màu trắng; 01 quần vải lửng, màu đen; 01 đôi dép màu xám; 01 khăn trang màu đen; 01 áo khoác vải màu đen; 01 quần jean màu đen; 01 đôi dép màu đen.

3. Án phí: Buộc các bị cáo Chu Minh H, Huỳnh Phú D mỗi người phải nộp 200.000 đồng.

4. Các bị cáo Chu Minh H, Huỳnh Phú D, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn Sơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- P.V 06 –CA tỉnh Bình Phước (01)
- Công an huyện (03 gồm Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (01)
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung